

Số: 15/2020/QĐST-DS

Việt Yên, ngày 08 tháng 12 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2020/TLST-DS ngày 26 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

- Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.
- Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

Ủy quyền cho bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Tổ dân phố số ..., thị trấn T, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến L, sinh năm 1984.

Chị Nguyễn Thị X (tên gọi khác là Nguyễn Thị L), sinh năm 1984. (Chị X quyền cho anh Nguyễn Tiến L).

Đều địa chỉ: Tổ dân phố V, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Đặng Thị L, sinh năm 1962 (đã chết).

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bà Đặng Thị L:

+ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1961

+ Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1986

+ Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1988

+ Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

(Ông C, chị L, chị L, chị L ủy quyền cho bà Nguyễn Thị H)

Địa chỉ: Tổ dân phố số ..., thị trấn T, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Nguyễn Tiến L và chị Nguyễn Thị X (tên gọi khác là Nguyễn Thị L) phải có nghĩa vụ trả ông Nguyễn Văn C số tiền nợ gốc là 270.000.000 đồng (Hai trăm bảy

mười triệu đồng) và số tiền lãi phát sinh là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Tổng cộng cả gốc và lãi là: 320.000.000 đồng (Ba trăm hai mươi triệu đồng).

-Án phí: Anh Nguyễn Tiến L và chị Nguyễn Thị X (tên gọi khác là Nguyễn Thị L) phải nộp 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) tiền án phí DSST.

Trả lại ông Nguyễn Văn C số tiền 6.750.000 đồng (Sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0001345 ngày 26/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015. Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- T.H.A huyện Việt Yên;
- Các đ- ông sự;
- L- u;

THẨM PHÁN

Đã ký

Vũ Văn Hợp